CTCP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa (HSX: AAT)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	3,480 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	3.3%	**2.4%**	**-15.1%**

ROE (2024): -0.5% | +/- YoY ▼ 0.1%

DT thuần (Q4/24): 131 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 65.7 ▲ 101% | YoY ▼ 101 ▼ 43.5%

DT thuần (2024): 581 tỷ VNĐ | YoY ▼ 18.0 ▼ 3.1%

LN gộp (Q4/24): 10.6 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 2.90 ▼ 21.2% | YoY ▼ 11.2 ▼ 51.2%

LN gộp (2024): 53.7 tỷ VNĐ | YoY ▲ 6.60 ▲ 13.9%

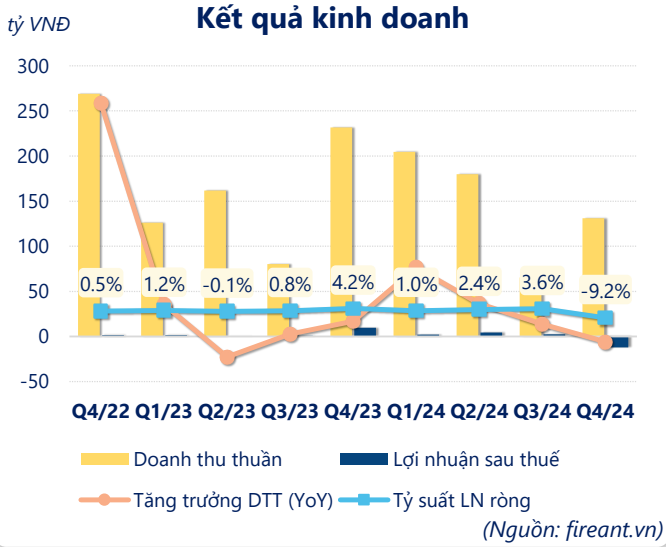
LN thuần (Q4/24): -10.2 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 13.4 ▼ 417% | YoY ▼ 22.3 ▼ 184%

LN thuần (2024): -2.69 tỷ VNĐ | YoY ▼ 9.20 ▼ 141%

LN sau thuế (Q4/24): -12.0 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 14.4 ▼ 606% | YoY ▼ 21.8 ▼ 224%

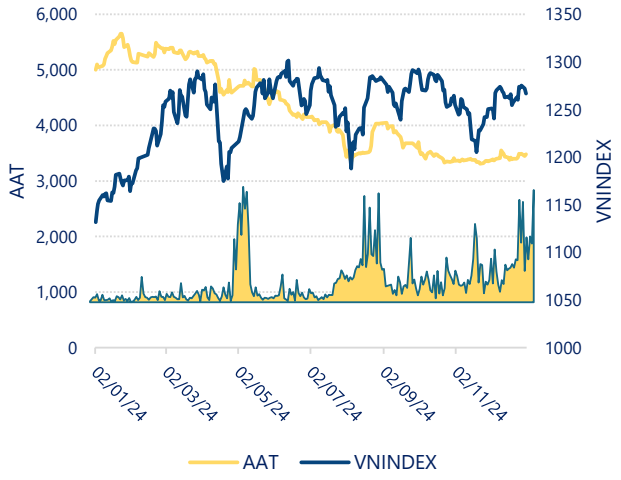
LN sau thuế (2024): -3.17 tỷ VNĐ | YoY ▼ 0.70 ▼ 28.6%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

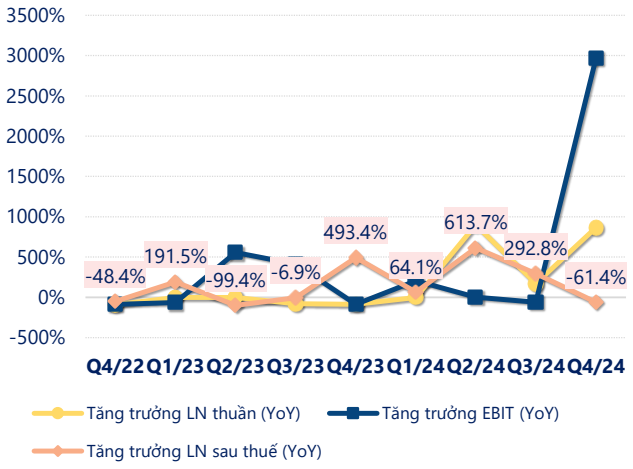


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa (HSX: AAT)

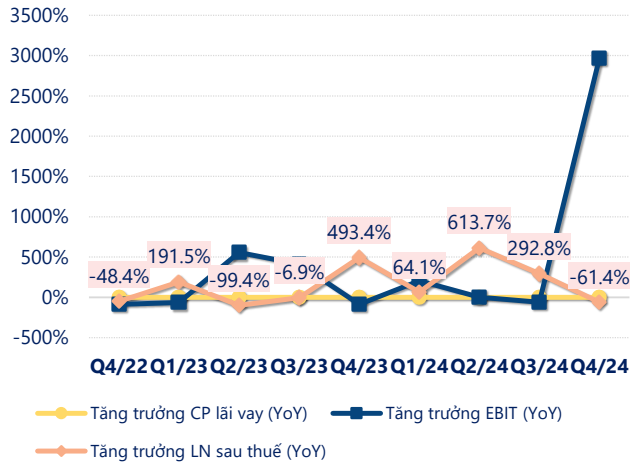
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



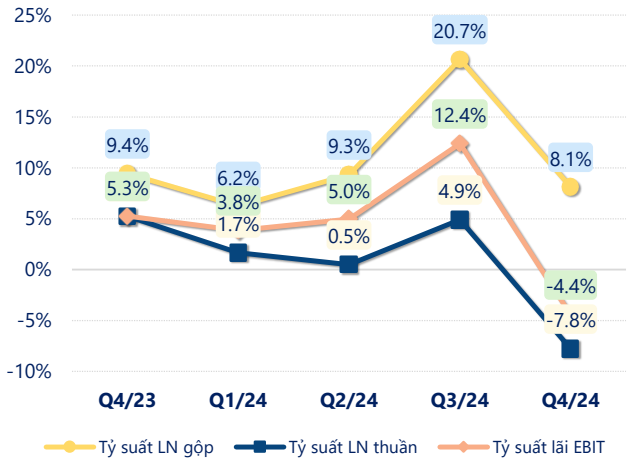
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



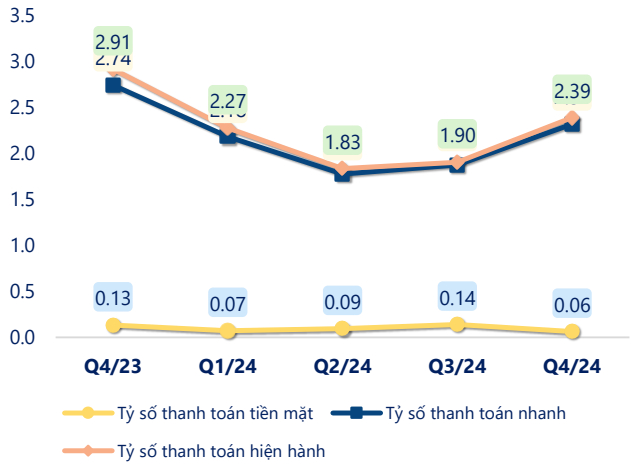
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



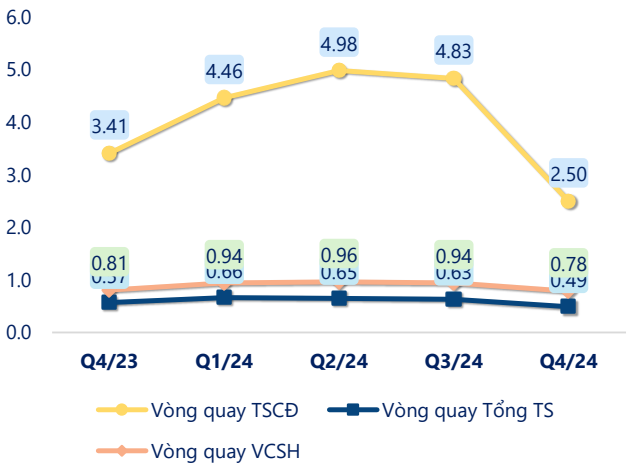
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



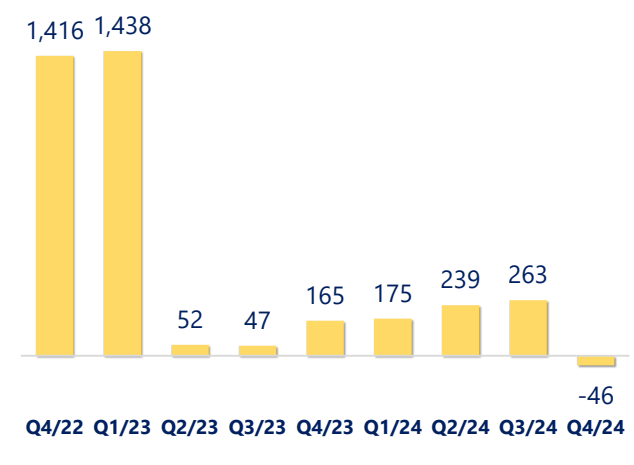
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

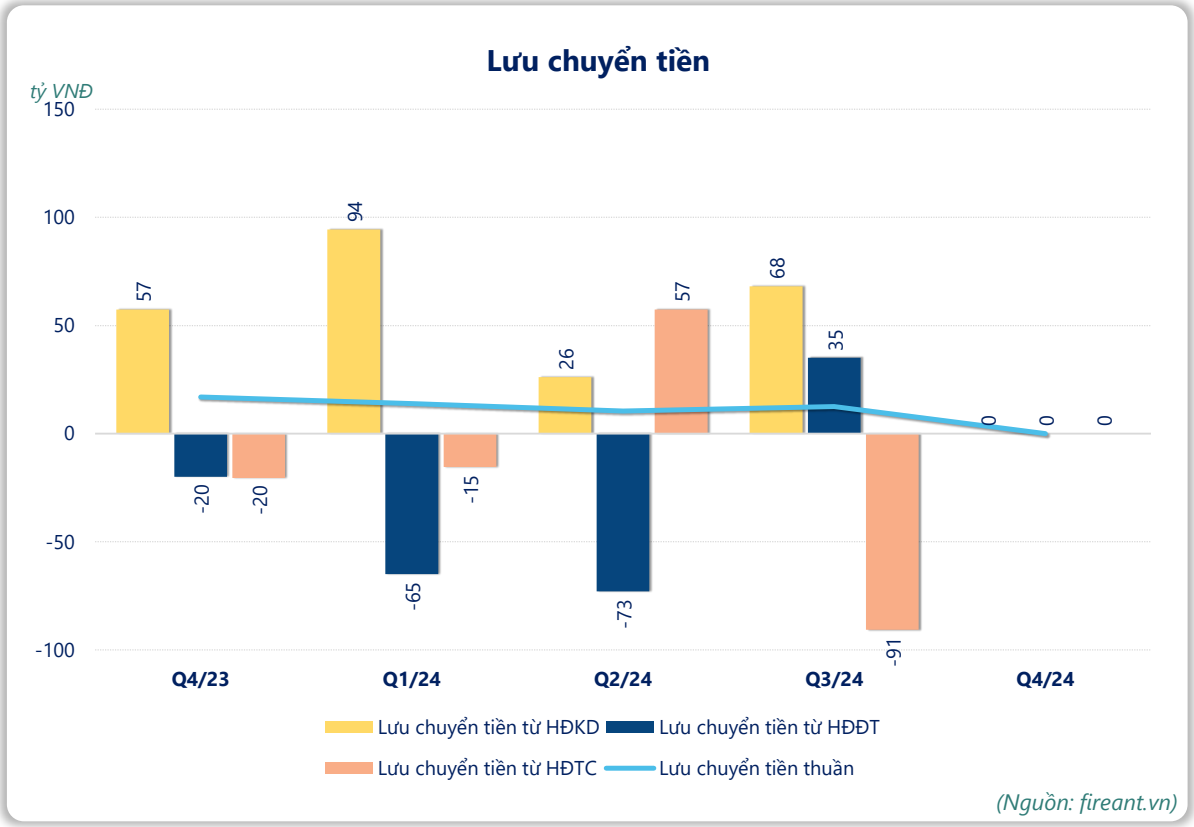


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa (HSX: AAT)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**131**	**232**	**-43.5%**	**581**	**599**	**-3.1%**
Giá vốn hàng bán	120	210	-42.6%	527	552	-4.5%
Lợi nhuận gộp	10.6	21.8	-51.2%	53.7	47.1	13.9%
Doanh thu HĐTC	0.64	0.60	7.1%	2.56	2.50	2.5%
Chi phí TC	5.31	5.32	-0.1%	21.1	25.6	-17.6%
Chi phí lãi vay	4.76	0.00		18.4	23.3	-21.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	2.84	1.95	45.9%	9.93	5.84	70.0%
Chi phí QLDN	**13.3**	**3.04**	**338%**	**27.9**	**11.7**	**139%**
LN thuần từ HĐKD	-10.2	12.1	-184%	-2.69	6.51	-141%
Lợi nhuận khác	**-0.38**	**0.05**	**-860%**	**3.34**	**-6.84**	**149%**
LN trước thuế	-10.6	12.2	-187%	0.65	-0.33	297%
Lợi nhuận sau thuế	**-12.0**	**9.75**	**-224%**	**-3.17**	**-2.47**	**-28.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-12.1**	**9.75**	**-224%**	**-3.24**	**-2.47**	**-31.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)